

**50    n tuy  n sinh ri ng g  i v   B GD- T v  i  a s   x y
d  ng ph  ng  n tuy  n sinh d  a v o vi  c x t tuy  n, v  i c c
ti u ch i l   i m thi t  t nghi  p THPT v  k  t qu   h  c t  p   3
n m THPT. Tuy nhi n, c ng c  nh  ng tr  ng t  o s   kh c
bi  t trong x t tuy  n nh  m tuy  n     c   nh  ng th i sinh ph 
h  p nh  t.**



  nh minh h a: V n Chung

**-50    n tuy  n sinh ri ng g  i v   B GD- T v  i  a s   x y
d  ng ph  ng  n tuy  n sinh d  a v o vi  c x t tuy  n, v  i c c
ti u ch i l   i m thi t  t nghi  p THPT v  k  t qu   h  c t  p   3
n m THPT. Tuy nhi n, c ng c  nh  ng tr  ng t  o s   kh c
bi  t trong x t tuy  n nh  m tuy  n     c   nh  ng th i sinh ph 
h  p nh  t.**



  nh minh h a: V n Chung

C c u   l  i kh  i thi

Kh ng  i theo c c kh i A, B, C, D... truy n th ng, m t s  tr  ng    h p l i c c nh m m n thi
   x t tuy  n.

 H  a N  ng   t ra kh i thi V2 cho ng nh Ki n tr c. V i kh i thi n y, tr  ng     a m n V n thay

vào môn Lý truy n th ng c a kh i V. Theo đó, tr ng xét tuy n đi m trung bình môn Văn năm 10, 11 và h c k l 12 (5 h c k) c a thí sinh đ t t 5,5 đi m tr lên. Thi tuy n các môn: Toán (đ thi c a k thi chung do B GD-ĐT t ch c), V m thu t (đ thi c a ĐH Đà N ng). Vì c đ án năm nay đ a môn Văn vào ngành Ki n trúc đ c đ lu n đánh giá là hay và sáng t o, t o nên s phong phú h n cho ngành h c này.

Tr ng ỖH Ki n trúc TP.HCM cũng l a ch n ph ng án thay đ i môn thi đ i v i các ngành thi tuy n kh i V và kh i H tr c đây, nh m đánh giá toàn di n năng l c c a thí sinh, phù p v i các ngành đào t o c a tr ng. Do thay đ i môn thi cho các ngành thi tuy n kh i V và H tr c đây nên tr ng đ ngh đ t các kh i thi m i là V1 và H1, trong đó: Kh i V1 thi các môn: Toán – V M thu t – Ng văn; Kh i H1 thi các môn: Toán – V Trang trí màu – Ng văn.

V i ph ng án Xét tuy n đ a trên kết quả cu a 3 năm ho c b c trung h c ph thông, tr ng **ỖH Ỗng Á** đ a vào k t qu đi m t ng k t ba môn theo t ng ngành đ tuy n c a thí sinh trong 5 h c k (10, 11 và h c k 1 12) 3 năm h c trung h c ph thông (h c b THPT/ BT VH), đ đánh giá m t ki n th c c a thí sinh. Ba môn xét tuy n theo t ng ngành h c đ c nhà tr ng quy đ nh có 2 môn b t bu c và 1 môn t ch n trong 3 môn mà tr ng đ xu t. Ví d , ngành Vi t Nam ho c có 2 môn xét tuy n b t bu c là Văn và Ti ng Anh, 1 môn t ch n trong 3 môn là Toán, L ch s , Đ a lý. Ngành Qu n tr kinh doanh hai môn b t bu c là Toán và V t lý, ch n 1 trong các môn Hóa, Ti ng Anh, Văn...

T ch tuy t i

Tr ng CỖ Ngh thu t Hà N i đ a ra ph ng án thi đ riêng + xét tuy n. Đây là m t trong nh ng tr ng “m nh đ n” nh t khi đ xu t đ i v i các ngành văn hóa s thi tuy n theo Đ án tuy n sinh riêng c a tr ng, trong đó đ thi kh i C tr ng s h p đ ng v i đ n v có đ năng l c ra đ (s có báo cáo v i B GD-ĐT tr c khi h p đ ng).

B t đ u t năm 2014, **ỖH Qu c gia Hà N i** tri n khai thí đi m tuy n sinh theo đánh giá năng l c nh m ch n sinh viên vào h tài năng, ch t l ng cao, nhi m v chi n l c... b c ĐH. Theo ông Nguy n Quý Thanh - Vi n tr ng Vi n Đ m b o Ch t l ng Giáo d c (ĐHQGHN), đây là m t ph ng th c tuy n sinh tiên ti n, đánh giá toàn di n năng l c c a ng viên. Ph ng th c tuy n sinh m i này s không đánh giá nhi u v năng l c ghi nh / tái hi n, mà v kh năng áp đ ng ki n th c. Cho nên, các ng viên c n l u ý v kh năng v n đ ng, phân tích, t ng h p, sáng t o.

Theo ông Thanh, do đây là phương thức đánh giá toàn diện, những nội dung kiến thức là cơ bản, những đề bao phủ rộng rãi, cho nên việc ôn thi, luyện thi với những nội dung cũng không cần thi thớt và cũng không khó thi. Tuy vậy, việc các ứng viên được học những phương pháp làm bài thi chuẩn hóa là hữu ích. Khi bắt đầu triển khai thí điểm, ĐHQGHN sẽ công bố các hướng dẫn cần thi thớt trên internet để ứng viên tham khảo.

Ông Thanh cũng khuyên những các ứng viên cũng nên rèn luyện phẩm chất, năng lực một cách toàn diện như tham gia các hoạt động ngoại khóa, tình nguyện, nghiên cứu khoa học, hoạt động nhóm, những thói quen rèn luyện tính kỷ luật, là chấp nhận lĩnh vực mình đam mê để theo đuổi chứ không theo phong trào...

Chưa hẳn là một trường có tiếng tăm, nhưng **ỞH Thành Đông** mong muốn tuyển sinh theo phương thức xét tuyển dựa vào học thi học tiêu chuẩn đánh giá năng lực toàn diện của thí sinh trong suốt quá trình học tập và rèn luyện trong 3 năm học THPT. Học thi học tiêu chuẩn xem xét được ba yếu tố: Kết quả điểm trong ba năm học THPT; Kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT; Kết quả phong vận vận trù học tập như phẩm phát hiện năng lực học tập, khả năng tự duy, sự trưởng thành, năng khiếu và các khả năng khác của thí sinh. Một tiêu chí trên chỉ một một một trường như thế trong tiêu chuẩn xét tuyển. Trong đó tiêu chí 1 chiếm một một một 50%, tiêu chí 2: 40% và tiêu chí 3: 10%. Tổng 03 tiêu chí: 100 điểm.

Trường **ỞH Phan Chu Trinh** dành 30% chỉ tiêu để xét tuyển theo kết quả thi tuyển sinh theo kỳ thi “3 chung”, 70% chỉ tiêu áp dụng phương thức xét tuyển theo quy chế tuyển sinh riêng của trường. Nhà trường xét tuyển trên cơ sở kiến thức và đạo đức của thí sinh trong suốt 3 năm học trung học phổ thông (THPT), những thói đánh giá năng lực và kiến thức xã hội/ kiến thức ngành của thí sinh thông qua bài kiểm tra khả năng viết và năng lực tự duy, gồm 3 tiêu chí: Tiêu chí 1 về kiến thức; Tiêu chí 2 về đạo đức; Tiêu chí 3 về năng lực.

Trong đó nội bộ là Tiêu chí 3 – Về năng lực. Tiêu chí này dựa vào kết quả kiểm tra khả năng viết, năng lực tự duy và vận dụng kiến thức, sẽ được kiểm tra từ trường gồm 2 phần.

Thứ nhất là Đề án tuyển. Thí sinh sẽ viết 1 đề án tuyển nêu rõ lý do chọn trường, chọn ngành và kế hoạch, mục tiêu học tập. Học thi học trong 30 phút. Đề án được viết từ do không theo bất kỳ mẫu nào, học thi học khả năng viết và trình bày của thí sinh.

Th   hai là Bài luận. Th  sinh v n d ng ki n th c xã h i/ ki n th c ngành và các ki n th c    h c,   ng th i v n d ng năng l c t  duy    tr nh bày  y ki n c a m nh trong kho ng 300 - 600 t  (t  1   n 2 trang) v  m t v n    c  th  trong th c ti n xã h i   ng   i ho c th c ti n ngành ngh . Th c hi n trong 90 ph t, ngay khi th  sinh   n tr  ng n p h  s  ho c m t th i   m khác do th  sinh   ng ký trong 1 kho ng th i gian do nh  tr  ng quy   nh.

Th  sinh c  k t qu    t    ti u ch  2 và ti u ch  3 s     c xét tuyển theo th  t  t  cao   n th p theo ti u ch  1 cho   n khi   t ch  ti u.   i v i nh ng th  sinh c    m c a ti u ch  1 b ng nhau th i tham d  thêm 1 v ng ph ng v n (10-15 ph t)    xác   nh tr ng tuyển. Th c hi n ph ng v n qua   n th i ho c t p trung t i nh  tr  ng theo s  l a ch n c a th  sinh.

- **Chi Mai**